

PHƯƠNG ÁN

Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh trong phòng thủ dân sự; ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026

Thực hiện Công văn số 2518/BCH-SNNMT ngày 13/4/2026 của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh về việc đôn đốc lập Phương án ứng phó thiên tai năm 2026 và Công văn số 2738/BYT-KH-TC ngày 17/4/2026 của Bộ Y tế về việc chủ động công tác y tế ứng phó với thiên tai năm 2026; Sở Y tế xây dựng Phương án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh trong phòng thủ dân sự; ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Bảo đảm lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh, hoá chất trong phòng thủ dân sự; ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026. Chủ động, sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả trong các tình huống thiên tai và đảm bảo cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản, nhanh chóng khắc phục hậu quả để ổn định đời sống của Nhân dân, nhất là các đối tượng yếu thế, bảo trợ xã hội.

2. Yêu cầu

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh, hoá chất theo phương châm “4 tại chỗ”, sẵn sàng thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm y tế trong phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, dịch bệnh gây ra.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, thực hiện tốt Luật Phòng thủ dân sự năm 2023 và các văn bản hướng dẫn; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia, số 1343/QĐ-TTg ngày 14/11/2023 phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo, số 2693/QĐ-TTg kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 237/QĐ-BYT ngày 23/01/2026 của Bộ Y tế về việc Ban

hành “Hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh trong tình huống xảy ra thiên tai (bão, lũ)”.

II. HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ Y TẾ, THUỐC CHỮA BỆNH ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI, THẢM HỌA VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỚC KHI CÓ THIÊN TAI, THẢM HỌA

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành

a) Kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai của đơn vị; phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên trực tiếp chỉ đạo, theo dõi về những nhiệm vụ trọng tâm, những vùng trọng điểm; xây dựng kế hoạch ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo nguồn nhân lực, thuốc, hóa chất, vật tư y tế, phương tiện vận chuyển, thiết bị y tế theo phương châm “4 tại chỗ”: *Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ*”.

b) Đánh giá, rút kinh nghiệm công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 của đơn vị; căn cứ vào tình hình đặc điểm địa phương/đơn vị và Phương án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh trong ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026 của Sở Y tế để xây dựng kế hoạch ứng phó thiên tai năm 2026 của từng đơn vị đảm bảo cụ thể, hiệu quả.

c) Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị, nhân lực, dự trữ cơ số thuốc, đảm bảo đáp ứng yêu cầu khi có tình huống phòng thủ dân sự, thiên tai.

d) Các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện đa khoa/trung tâm y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật ngoài việc tổ chức lực lượng phòng chống thiên tai, thảm họa tại đơn vị còn phải sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị y tế, thuốc men, hoá chất, lương thực, nhu yếu phẩm để chi viện cho các đơn vị khác khi có lệnh điều động.

Các đội đội phẫu thuật cấp cứu; đội cấp cứu chuyên thương, đội phòng chống dịch được trang bị đủ phương tiện, dụng cụ, vật tư y tế, cơ số thuốc, cơ số hoá chất theo đúng quy định; đồng thời phải được tập huấn thành thạo về chuyên môn kỹ thuật đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tùy theo tình hình cụ thể, Sở Y tế có thể điều động nhân viên y tế tham gia ứng phó thiên tai phù hợp với diễn biến, cấp độ.

e) Các trạm y tế xã, phường:

- Xây dựng kế hoạch ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026, chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, thuốc men, hoá chất để cấp cứu kịp thời khi có nạn nhân, bệnh nhân, hướng dẫn nhân dân xử lý môi trường kịp thời và có biện pháp phòng chống dịch bệnh tại chỗ.

- Phân công cán bộ y tế theo dõi sát dự báo thiên tai, bám sát địa bàn để triển khai kịp thời công tác cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, xử lý nước cho sinh hoạt, vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

g) Các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, các chi cục và các đơn vị trực thuộc Sở sẵn sàng tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại các địa phương, đơn vị khác khi có điều động của Lãnh đạo Sở Y tế.

h) Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thành lập 02 đội giám sát An toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa trước, trong và sau thiên tai; theo dõi sát diễn biến trong và sau thiên tai để chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo an toàn thực phẩm; khắc phục, xử trí kịp thời các vụ ngộ độc thực phẩm (nếu có).

i) Bệnh viện Sức khỏe tâm thần, Làng Trẻ em mồ côi Hà Tĩnh, Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt cho đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bệnh nhân đang được điều trị, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trong thời gian xả ra thiên tai (dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống và các điều kiện thiết yếu khác).

k) Các đơn vị tổ chức trực phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Lưu ý: Các đơn vị căn cứ chỉ tiêu chuẩn bị lực lượng, phương tiện, thuốc, vật tư y tế tại Phụ lục 2 của Phương án này, hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, báo cáo Sở Y tế trước ngày 05 tháng 5 năm 2026.

2. Công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh, hoá chất phục vụ công tác phòng thủ dân sự; ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

a) Chuẩn bị lực lượng: Thành lập các đội phẫu thuật, cấp cứu chuyển thương, phòng chống dịch:

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh: thành lập 04 đội phẫu thuật cấp cứu (Sản, ngoại chấn thương, ngoại tiêu hoá, ngoại tổng hợp), số lượng mỗi đội tùy theo yêu cầu chuyên môn; thành lập 04 đội cấp cứu chuyển thương, số lượng mỗi đội từ 5-7 người, trong đó mỗi đội có ít nhất 2 bác sĩ.

- Bệnh viện Đa khoa TTH và các Bệnh viện đa khoa/Trung tâm Y tế: mỗi đơn vị thành lập 02 đội phẫu thuật cấp cứu (Sản, ngoại); thành lập 02 đội cấp cứu chuyển thương, số lượng mỗi đội từ 5-7 người, trong đó có ít nhất 2 bác sĩ.

- Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh, Bệnh viện Đa khoa Hồng Hà thành lập 02 đội cấp cứu chuyển thương, số lượng mỗi đội từ 5-7 người, trong đó có ít nhất 2 bác sĩ.

- Trạm Y tế xã, phường: Mỗi trạm y tế thành lập 2 đội cấp cứu chuyển

thương, mỗi đội 5 người (1-2 bác sĩ/y sĩ, 3 điều dưỡng/hộ sinh); 01 – 02 đội phòng chống dịch bệnh, mỗi đội 5 người.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thành lập 03 đội phòng chống dịch từ 5-7 người/đội.

b) Chuẩn bị phương tiện xe cứu thương: Tổng số toàn tỉnh có 47 xe cứu thương hiện đang hoạt động tại các bệnh viện/trung tâm y tế. Các đơn vị chuẩn bị nhiên liệu, bố trí lái xe sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tương ứng với số xe cứu thương hiện có của đơn vị

c) Chuẩn bị vật tư y tế, thuốc chữa bệnh, hoá chất

- Thực hiện mua sắm, tiếp nhận, bổ sung hàng hóa dự trữ phòng, chống thiên tai theo hướng dẫn danh mục và quy trình quản lý thuốc, hóa chất, trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Y tế.

- Đối với các Bệnh viện, Trung tâm Y tế có phương án đảm bảo an toàn cơ sở vật chất, bảo vệ tài sản, phương án di chuyển bệnh nhân, phương tiện và chuẩn bị địa điểm dự phòng để thực hiện cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh, cấp cứu người bệnh không bị gián đoạn trong thảm họa, thiên tai.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, cơ sở thuốc, hoá chất, thiết bị y tế và các trang thiết bị khác phục vụ công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo Phụ lục 3, 4 của Phương án này.

+ Bệnh viện Đa khoa tỉnh: chuẩn bị 10 cơ sở thuốc chữa bệnh, 10 cơ sở dụng cụ y tế theo quy định; có phương án dự trữ về lương thực, thực phẩm đảm bảo phục vụ người bệnh, nhân viên y tế ít nhất 01 tuần.

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: chuẩn bị 50 cơ sở hoá chất và đủ trang thiết bị phòng chống dịch kèm theo.

+ Các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện đa khoa/Trung tâm Y tế: chuẩn bị 05 cơ sở thuốc chữa bệnh, 05 cơ sở dụng cụ y tế theo quy định; có phương án dự trữ về lương thực, thực phẩm đảm bảo phục vụ người bệnh, nhân viên y tế ít nhất 01 tuần.

+ Mỗi Trạm Y tế chuẩn bị 02 cơ sở thuốc, 02 cơ sở hoá chất, 10 bộ nẹp các loại, 02 bộ tiểu phẫu, 02 cáng, 02 đèn pin.

- Các trang thiết bị sau đây khi có dự báo thiên tai, thảm họa hoặc trong thiên tai, thảm họa phải được ưu tiên đặc biệt để phục vụ cấp cứu người bệnh, giải quyết hậu quả của thiên tai, thảm họa, gồm: xe cứu thương, máy phát điện, cơ sở thuốc, dụng cụ y tế, hoá chất, nhà bạt, áo phao,...

- Các cơ sở thuốc, dụng cụ y tế, hoá chất đã được cấp hoặc giao chuẩn bị để phục vụ việc ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại các đơn vị được sử dụng đúng quy định. Phải thường xuyên được kiểm tra, luân chuyển để đảm bảo trong

không có thuốc, hoá chất quá hạn, hư hỏng, kém phẩm chất. Hết mùa bão lụt các đơn vị phải tự luân chuyển, thay thế thuốc, hoá chất đảm bảo chất lượng và hạn sử dụng. Đơn vị nào để thuốc, hoá chất trong cơ sở hết hạn, Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm.

d) Thường xuyên rà soát, tổng hợp tình hình thiếu lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu và thiệt hại của người dân do thiên tai, bão lũ và các sự cố bất khả kháng khác để kịp thời hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội với đối tượng bảo trợ xã hội.

(Phụ lục 1, 2, 3, 4 kèm theo)

3. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tăng cường truyền thông về công tác phòng chống thiên tai tại các tuyến và các địa phương; quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia đối với công tác phòng thủ dân sự phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền các kiến thức cơ bản về sơ cấp cứu, vận chuyển nạn nhân trong thảm họa, thiên tai và các phương pháp xử lý nước cho sinh hoạt, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh trong và sau thảm họa, thiên tai.

- Các trạm y tế xã, phường phối hợp với đơn vị liên quan tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe, công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong mùa mưa bão; tổ chức kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm, giáo dục nhân dân những kiến thức cơ bản về ăn uống hợp vệ sinh và biện pháp xử lý môi trường, xử lý nước cho sinh hoạt trước, trong và sau bão lụt, thảm họa, thiên tai.

4. Công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường trước, trong và sau thiên tai, thảm họa cho nhân dân trên địa bàn; chuẩn bị đầy đủ về lực lượng, phương tiện, vật tư, hoá chất ... để sẵn sàng chi viện cho các đơn vị.

- Tích cực vận động và hướng dẫn nhân dân xử lý, vệ sinh môi trường. Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân chuẩn bị phương tiện dự trữ nước cho sinh hoạt và túi thuốc gia đình thông thường để tự phục vụ.

- Có biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ các ổ dịch cũ, kịp thời phát hiện, giám sát và xử lý khi có dịch bệnh xảy ra.

5. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo

Sở Y tế, các đơn vị tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố, dịch bệnh tại các địa phương, đơn vị; tham gia đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các địa phương về phòng thủ

dân sự, phòng chống thiên tai theo phân công của Ban Chỉ đạo tỉnh; tham gia các đoàn kiểm tra khác khi có yêu cầu. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát theo quy định.

III. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ KHI CÓ DỰ BÁO BÃO, LŨ XẢY RA

1. Các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế tổ chức thường trực 24/24 giờ, đảm bảo tất cả các đối tượng khi bị bệnh và bị tai nạn, thương tích đều được điều trị và cấp cứu kịp thời. Sẵn sàng triển khai, thực hiện nhiệm vụ đáp ứng trong tình huống thiên tai, thảm họa. Có kế hoạch sơ tán, di chuyển, bảo vệ bệnh nhân, thuốc, vật tư y tế đảm bảo an toàn.

2. Cử cán bộ lãnh đạo, phụ trách theo dõi sát diễn biến của thiên tai, thảm họa trên hệ thống thông tin đại chúng, qua hệ thống quản lý văn bản của Sở Y tế để có biện pháp xử lý kịp thời. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai của Sở Y tế; đồng thời phải báo cáo qua đường dây nóng Sở Y tế, điện thoại của Lãnh đạo Sở trong các tình huống khẩn cấp về diễn biến, hậu quả, biện pháp giải quyết và các đề nghị hỗ trợ (nếu có).

3. Các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện đa khoa/trung tâm y tế chuẩn bị đầy đủ nhân lực, xe ô tô, trang thiết bị cấp cứu, thuốc men, hoá chất sẵn sàng tiếp nhận cấp cứu hàng loạt và chi viện cho các đơn vị khác khi cần thiết.

4. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trạm y tế xã/phường tăng cường hướng dẫn và giúp đỡ người dân xử lý môi trường, theo dõi giám sát chặt tình hình hình dịch bệnh, nếu phát hiện có dịch phải dùng mọi biện pháp để khống chế, bao vây và dập dịch ngay.

5. Lực lượng y tế cơ động các đơn vị phải có đủ thuốc men, y dụng cụ, bám sát cơ sở, cộng đồng dân cư để làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân, sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho mọi lực lượng.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân ăn uống hợp vệ sinh, giữ gìn vệ sinh cá nhân, thực hiện vệ sinh môi trường, phòng bệnh đường tiêu hoá, bệnh tiêu chảy, bệnh ngoài da, bệnh đau mắt đỏ... cần chú ý các đối tượng: Người già, trẻ nhỏ, phụ nữ có thai, đối tượng chính sách,...

7. Các đội cấp cứu, đội chuyển thương, đội phòng chống dịch được củng cố, kiện toàn thường xuyên; sẵn sàng thuốc, hoá chất và thiết bị y tế thiết yếu, xe cứu thương để vừa làm nhiệm vụ tại đơn vị vừa phải chi viện cho các đơn vị khác khi có điều động. Các đơn vị phải chuẩn bị máy phát điện, nhiên liệu để không bị động khi bị mất điện lưới ảnh hưởng đến công tác cấp cứu, bảo quản máu, vắc xin...

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ SAU KHI THIÊN TAI XẢY RA

1. Nhanh chóng khôi phục, sửa chữa cơ sở hạ tầng bị hư hỏng, kịp thời tiếp nhận, cấp cứu, khám chữa bệnh cho nhân dân.

2. Kịp thời thống kê, báo cáo các thiệt hại về người và tài sản qua điện thoại đường dây nóng, hoặc báo cáo nhanh theo mẫu qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử, sau 01 đến 02 ngày khi thiên tai xảy ra và khẩn trương tổng hợp thiệt hại, đề xuất hỗ trợ và báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế.

3. Tham mưu cấp uỷ, chính quyền, phối hợp các ban ngành, các tổ chức xã hội trong công tác hỗ trợ, khắc phục hậu quả do thảm họa, thiên tai gây ra tại đơn vị.

4. Giám sát chặt chẽ, ngăn chặn kịp thời và tổ chức điều trị, xử lý các loại dịch bệnh xảy ra sau thiên tai. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tổng vệ sinh làm sạch môi trường, xử lý nước cho sinh hoạt, xử lý gia súc, gia cầm chết; Tăng cường tuyên truyền về công tác vệ sinh phòng bệnh; vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm

5. Các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện đa khoa/trung tâm y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh sẵn sàng tăng cường cán bộ chuyên môn cho tuyến dưới để hỗ trợ cấp cứu bệnh nhân và nạn nhân; hỗ trợ các đơn vị trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai về nhân lực, vật tư, hoá chất đảm bảo khắc phục nhanh nhất hậu quả do thiên tai, thảm họa gây ra..

6. Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc huy động lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và công tác phòng chống thiên tai của các đơn vị.

Trên đây là Phương án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh trong ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026, Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ ***xây dựng Phương án/Kế hoạch phòng chống thiên tai của đơn vị trước 05/5/2026*** và triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở Y tế để chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBND tỉnh; (để báo cáo)
- BCH PC Bảo lụt tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND các xã, phường (để p/h chỉ đạo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng CM sở;
- Các đơn vị trong Ngành;
- Cổng Thông tin điện tử SYT;
- Lưu: VT, NVY.



Nguyễn Minh Đức

Phụ lục 1
TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG XE CỨU THƯƠNG, NHÂN LỰC Y TẾ, THIẾT BỊ, CƠ SỞ THUỐC HUY ĐỘNG TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI, BẢO LỮ

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Xe cứu thương	Cái	47	
2	Bác sĩ	Người	413	
3	Điều dưỡng/NVYT	Người	941	
4	Lái xe	Người	47	
5	Cơ sở thuốc	Bộ	253	
6	Cơ sở dụng cụ thiết yếu	Bộ	253	
7	Cloramin B	Kg	300	
8	Hoá chất diệt côn trùng	Lít	200	
9	Viên khử khuẩn nước Aquatabs 67mg	Viên	5000	

Phụ lục 2
GIAO CHỈ TIÊU HUY ĐỘNG PHƯƠNG TIỆN, NHÂN LỰC Y TẾ, THIẾT BỊ,
CƠ SỞ THUỐC TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI NĂM 2026
(Phân theo đơn vị)

TT	Tên đơn vị	Xe cứu thương	Bác sĩ	Điều dưỡng/ NVYT	Cơ sở thuốc	Cơ sở dụng cụ/VTYT	Cơ sở hoá chất
1	BVĐK tỉnh	4	18	24	10	10	
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	0	6	20			50 (*)
3	Bệnh viện Phục hồi chức năng	1	8	12	5	5	
4	Bệnh viện Phổi	2	4	12	5	5	
5	Bệnh viện Sức khoẻ tâm thần	1	4	12	5	5	
6	Bệnh viện Mắt	0	4	12	5	5	
7	Bệnh viện Y học cổ truyền	1	8	12	5	5	
8	Bệnh viện TTH	1	8	12	5	5	
9	BVĐK Sài Gòn - Hà Tĩnh	1	8	12	5	5	
10	Bệnh viện đa khoa Hồng Hà	2	8	12	5	5	
11	Bệnh viện ĐK thị xã Kỳ Anh	4	8	20	5	5	
12	Bệnh viện ĐK Lộc Hà	3	8	20	5	5	
13	Trung tâm Y tế Thành Sen	4	8	20	5	5	
14	Trung tâm Y tế Thạch Hà	2	8	20	5	5	
15	Trung tâm Y tế Can Lộc	2	8	20	5	5	
16	Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh	2	8	20	5	5	
17	Trung tâm Y tế Đức Thọ	3	8	20	5	5	
18	Trung tâm Y tế Tiên Điền	2	8	20	5	5	

TT	Tên đơn vị	Xe cứu thương	Bác sĩ	Điều dưỡng/ NVYT	Cơ số thuốc	Cơ số dụng cụ/VTTYT	Cơ số hoá chất
19	Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên	2	8	20	5	5	
20	Trung tâm Y tế Kỳ Anh	2	8	20	5	5	
21	Trung tâm Y tế Hương Sơn	5	8	20	5	5	
22	Trung tâm Y tế Hương Khê	2	8	20	5	5	
23	Trung tâm Y tế Vũ Quang	1	8	20	5	5	
24	69 Trạm Y tế xã, phường	0	233	552	138	138	
TỔNG		47	413	956	253	253	50

(*) Tương ứng với 300 kg Cloramin B, 200 lít hoá chất diệt côn trùng, 5000 viên khử khuẩn nước Aquatabs 67mg.

Phụ lục 3
CƠ SỞ THUỐC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN
DÙNG CHO 15 NGƯỜI/7 NGÀY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3011/QĐ-BYT ngày 14/07/2020 của Bộ Y tế)

TT	Tên hoạt chất	Hàm lượng	đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	số lượng
I	Kháng sinh					
1	Amoxicilin	250 mg	Uống	Viên	Viên	210
2	Amoxicilin	500 mg	Uống	Viên	Viên	420
3	Cefalexin	500 mg	Uống	Viên	Viên	420
4	Sulphamethoxazole +Trimethoprim	480mg (400 mg + 80mg)	Uống	Viên	Viên	420
5	Metronidazol	250mg	Uống	Viên	Viên	140
II	Giảm đau hạ sốt					
6	Paracetamol	150 mg	Uống	Bột	Gói	420
7	Paracetamol	500mg	Uống	Viên	Viên	420
III	Sát khuẩn, ngoài da					
8	Povidon iod	10%	Dùng ngoài	Dung dịch	Lọ 100ml	30
9	Sulfadiazine bạc	1%	Dùng ngoài	Tube	Tube 20g	30
IV	Kháng viêm - dị ứng					
10	Alphachymotrypsin	4,2mg	Uống	Viên	Viên	840
11	Loratadine	10 mg	Uống	Viên	Viên	100
V	Thuốc đường tiêu hóa					
12	Berberin	50mg	Uống	Viên	Viên	400
13	Berberin	100mg	Uống	Viên	Viên	600
VI	Dung dịch bù nước-điện giải					
14	Oresol	27,9g	Uống	Bột	Gói	200
VII	Thuốc Tai mũi họng, mắt					
15	Ofloxacin	0,3%	Nhỏ mắt	Dung dịch	Lọ 5ml	30
16	Natriclorid	0,9%	Nhỏ mắt	Dung dịch	Lọ 10ml	60
17	Xylometazolin	0,1%	Nhỏ mũi	Dung dịch	Lọ 10ml	30
18	Xylometazolin	0,05%	Nhỏ mũi	Dung dịch	Lọ 10ml	15
VIII	Vitamin					
19	Vitamin C	500mg	Uống	Viên	Viên	200

Ghi chú: Cơ sở thuốc được đóng gói thành từng thùng (1 cơ sở thuốc/thùng) để tiện cấp phát.

Phụ lục 4
CƠ SỞ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VÀ HÓA CHẤT PHÒNG CHỐNG
THIÊN TAI & TÌM KIẾM CỨU NẠN

TT	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
I	<i>Cơ sở trang thiết bị y tế</i>			
1	Ống nghe	Cái	01	
2	Panh có máu	“	02	
3	Kéo	“	01	
4	Bơm tiêm nhựa 5ml	“	05	
5	Bơm tiêm nhựa 10ml	“	05	
6	Nhiệt kế nách	“	02	
7	Cán dao mổ + Lưỡi	“	01	
8	Dây ga rô cao su (1m x 0,2m)	“	02	
9	Túi chườm lạnh	“	01	
10	Huyết áp kế đồng hồ	“	01	
11	Hộp đựng dụng cụ inox	“	01	
12	Túi đựng (túi cứu thương)	“	01	
13	Nẹp tre hoặc nẹp Crammer	Bộ	05	
II	<i>Cơ sở hóa chất phòng chống dịch</i>			
1	Cloramin B	Kg	5	
2	Phèn chua	Kg	10	

Phụ lục 5**Mẫu số 1**

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
ĐƠN VỊ:

Số:...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày.. ..tháng.... năm 2026

BÁO CÁO NHANH**Tình hình thiệt hại do thiên tai, thảm họa**

(Hôm.....giờ.....phút, ngàytháng.....năm 2026)

(Báo cáo nhanh số.....)

1. Thông tin chung về thiên tai, thảm họa

- Loại thiên tai, thảm họa.....
- Thời gian xảy ra.....
- Khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai, thảm họa
 - Xã/phường, trị trấn.....
 - Huyện/thị/TP.....
- Dự báo xu hướng diễn biến của thiên tai, thảm họa.....

2. Tình hình thiệt hại về người:

- Số người chết (tuổi, giới, địa phương).....
- Số người mất tích (tuổi, giới, địa phương).....
- Số người bị thương (tuổi, giới, địa phương).....
- Số người bị ảnh hưởng trực tiếp.....
- Số người phải di rời.....

3. Tình hình thiệt hại cơ sở y tế (nêu càng cụ thể càng tốt tên cơ sở y tế, mô tả thiệt hại công trình, trang thiết bị, thuốc, nhân sự, tình hình hoạt động, khả năng tiếp cận...)**4. Đáp ứng ban đầu (cứu chữa người bị thương, xử lý ổ dịch, khôi phục hoạt động cơ sở y tế, hỗ trợ của các ngành, tổ chức khác...)****5. Nhu cầu hỗ trợ y tế khẩn cấp (thuốc, hóa chất, trang thiết bị, nhân lực....)****6. Thông tin liên lạc (Lãnh đạo, cán bộ đầu mối cung cấp thông tin: Họ tên, chức vụ, số di động cá nhân, điện thoại nhà hoặc cơ quan, số fax cơ quan, địa chỉ email).**

Phụ lục 6**Mẫu số 2**

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
 ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

Ngày.. ..tháng.... năm 2026

BÁO CÁO

**Tổng hợp tình hình thiệt hại và công tác phòng, ứng phó,
 khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa**

1. Thông tin chung thiên tai, thảm họa:

- Loại thiên tai, thảm họa:.....
- Địa phương bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa:.....
- Diễn biến thảm họa, thiên tai:

2. Tổng hợp tình hình thiệt hại về người và tài sản:**2.1. Tình hình thiệt hại chung:**

- Tình hình thiệt hại về người:
- Số hộ bị ảnh hưởng.....

2.2. Tình hình thiệt hại người và tài sản của ngành y tế:

- Thiệt hại về người: Bao gồm cán bộ y tế bị chết, bị thương và mất tích trực tiếp do thiên tai, thảm họa gây ra
- Tổng hợp tình hình thiệt hại về công trình cơ sở y tế
- Tổng hợp tình hình thiệt hại thuốc, hóa chất, trang thiết bị y tế

3. Tình hình dịch bệnh và các tác động sức khỏe:

- **Nguồn nước** (Số giếng nước, công trình cấp nước hộ gia đình bị ảnh hưởng):

.....

- **Công trình vệ sinh** (công trình VS hộ gia đình bị hư hại):

.....

- **Tình hình dịch bệnh**

- Các bệnh truyền nhiễm gia tăng sau thiên tai, thảm họa

.....

- Dịch bệnh (nêu rõ dịch bệnh gì, diễn biến trước, trong, sau thảm họa, xu hướng dịch, địa điểm, thời gian xảy ra, số mắc phải, số người chết nếu có..)

.....

- Các vấn đề sức khỏe khác (Tâm lý, tâm thần, bà mẹ trẻ em, bạo lực giới, bệnh xã hội...)

.....

4. Hoạt động ứng phó với thảm họa, thiên tai của ngành y tế:

- Hoạt động chỉ đạo (văn bản chỉ đạo, tổ chức đoàn đi kiểm tra, phối hợp với các ban ngành triển khai công tác phòng chống thảm họa, thiên tai)

-
- Hoạt động đáp ứng y tế với thảm họa, thiên tai: sơ, cấp cứu nạn nhân, cấp thuốc hóa chất, trang thiết bị hỗ trợ địa phương, giám sát, thông tin tuyên truyền, phòng chống dịch và khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường tại địa phương (tổng hợp tình hình khám, chữa bệnh trong thiên tai thảm họa)

.....

5. Khó khăn, thách thức:

.....

6. Bài học kinh nghiệm:

.....

7. Kiến nghị, đề xuất:

.....

8. Thông tin liên lạc: Lãnh đạo, cán bộ đầu mối cung cấp thông tin: Họ tên, chức vụ, số di động cá nhân, điện thoại nhà hoặc cơ quan, số fax cơ quan, địa chỉ email.

Nơi nhận:

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ